

Số: 01/2025/BCQT-NXT

Quảng Ngãi, ngày 23 tháng 07 năm 2025

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(06 tháng đầu năm 2025)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ CUNG ỨNG VẬT LIỆU XÂY DỰNG KONTUM
- Địa chỉ trụ sở chính: Thôn 2, Xã Kroong, Thành phố Kon Tum, Tỉnh Kon Tum, Việt Nam
- Điện thoại: 0260.386.1929 Fax: 0260.386.1929 Email: kovalixa.nxt@gmail.com
- Vốn điều lệ: 66.000.000.000 VNĐ
- Mã chứng khoán: NXT
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

| STT | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|--------------------------|------------|--|
| 1 | 01/2025/ NQ-ĐHĐCD-NXT | 23/07/2025 | Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 <ul style="list-style-type: none">- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch năm 2025;- Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025;- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025;- Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024; |

| | | | |
|--|--|--|---|
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán năm 2025; - Thông qua tờ trình chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2024 và kế hoạch chi trả năm 2025; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và dự kiến năm 2025; - Thông qua tờ trình góp vốn Công ty con TNHH MTV Vật liệu Xây dựng Kon Tum; - Thông qua tờ trình chủ trương đầu tư của Công ty; - Thông qua tờ trình thay đổi tên Công ty và trụ sở Công ty; - Thông qua tờ trình niêm yết cổ phiếu Công ty; - Thông qua tờ trình thay đổi Điều lệ Công ty. |
|--|--|--|---|

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT): Tháng 8/2024 Công ty nhận được đơn từ nhiệm của các TV HĐQT Lê Quang Thạch, Nguyễn Tuấn Linh và Phan Thu Thủy. Công ty đã thực hiện Công bố thông tin về sự kiện trên. Tại hai kỳ Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 và Đại hội đồng thường niên năm 2025, HĐQT có tờ trình lên Đại hội nhưng đều không được thông qua. Do vậy, các Thành viên HĐQT trên vẫn tiếp tục tham gia hoạt động của HĐQT cho đến khi được Đại hội đồng Cổ đông thông qua bãi nhiệm.

| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT | |
|-----|----------------------|------------------------------|---|-----------------|
| | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 1 | Bà Lưu Thị San | Chủ tịch Hội đồng quản trị | 24/05/2024 | - |
| 2 | Ông Dương Quốc Chi | Thành viên Hội đồng quản trị | 24/05/2024 | - |
| 3 | Ông Lê Quang Thạch | Thành viên Hội đồng quản trị | 02/07/2019 | - |
| | | | 24/05/2024 | - |
| 4 | Ông Nguyễn Tuấn Linh | Thành viên Hội đồng quản trị | 02/07/2019 | - |
| | | | 24/05/2024 | - |
| 5 | Bà Phan Thu Thủy | Thành viên Hội đồng quản trị | 22/04/2022 | - |
| | | | 24/05/2024 | - |

2. Các cuộc họp HĐQT:

| STT | Thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|-----------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1 | Bà Lưu Thị San | 1/1 | 100% | - |

| | | | | |
|---|----------------------|-----|------|---|
| 2 | Ông Dương Quốc Chi | 1/1 | 100% | - |
| 3 | Ông Lê Quang Thạch | 1/1 | 100% | - |
| 4 | Ông Nguyễn Tuấn Linh | 1/1 | 100% | - |
| 5 | Bà Phan Thu Thủy | 1/1 | 100% | - |

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Căn cứ Điều lệ hoạt động và quy chế Công ty, Hội đồng quản trị (HĐQT) đã thực hiện giám sát hoạt động của Ban Giám đốc. Phối hợp với Ban Kiểm soát để giám sát việc thực hiện các quy định của Pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết ĐHCĐ, Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều dựa trên sự thống nhất, chấp thuận của các thành viên Hội đồng quản trị.

HĐQT cũng đã có những ý kiến chỉ đạo trực tiếp đến Ban Giám đốc và tiếp tục theo dõi, giám sát, định hướng và chỉ đạo đối với việc quản lý và điều hành của Ban Giám đốc trong thời gian tới. Hàng tháng tổ chức họp giao ban toàn Công ty với thành phần bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc, Trưởng các phòng ban để đánh giá mức độ thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, kết quả thực hiện tháng trước và đề ra kế hoạch, mục tiêu hoạt động chi tiết trong tháng tới; Giải quyết các vấn đề tồn tại trong quá trình sản xuất kinh doanh và Định hướng kế hoạch đầu tư các dự án của Công ty; thường xuyên nhắc nhở đơn đốc Ban Giám đốc thực hiện báo cáo và công bố thông tin đúng với các quy định của Pháp luật hiện hành. Hoạt động giám sát được các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

HĐQT thường xuyên phối hợp với Ban Giám đốc để theo dõi và đánh giá hiệu quả các khoản đầu tư còn tồn tại của Công ty, đưa ra phương án thoái vốn các khoản đầu tư không hiệu quả trong năm 2024 để cơ cấu lại nguồn vốn phù hợp với định hướng kinh doanh của Công ty trong thời gian tới.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|---------------------------|------------|---|-----------------|
| 1 | 2605/2025/NXT/QĐ - HĐQT | 26/05/2025 | Nghị quyết của HĐQT về kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 | 100% |

(Phần còn lại của trang có ý được để trống)

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

| STT | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS | Trình độ chuyên môn |
|-----|---------------------------|--------------------------|--|---------------------------|
| 1 | Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền | Trưởng Ban Kiểm soát | Bổ nhiệm ngày 24/05/2024 | Thạc sĩ kinh tế |
| 2 | Bà Phạm Thị Bích Hải | Thành viên Ban Kiểm soát | Bổ nhiệm ngày 08/11/2024 | Thạc sĩ kinh tế tài chính |
| 3 | Bà Trương Thị Mai Dung | Thành viên Ban Kiểm soát | Bổ nhiệm ngày 08/11/2024 | Cử nhân kế toán tài chính |

2. Cuộc họp của BKS: Không có

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình, Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra các công việc cụ thể như: kiểm tra tính tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty, giám sát tình hình và kết quả thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT trong năm 2024; 2025, giám sát việc tổ chức thực hiện chiến lược phát triển, kế hoạch kinh doanh, thực hiện các mục tiêu chiến lược và mục tiêu kế hoạch của Công ty. Thường xuyên trao đổi với HĐQT, Ban Giám đốc nhằm mục đích đảm bảo các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của các Cổ đông.

Bên cạnh đó, Ban Kiểm soát cũng kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các chính sách pháp luật, chế độ của Nhà nước, các quy định của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty; kiểm tra, rà soát Báo cáo tài chính năm 2024 và phối hợp cùng đơn vị kiểm toán trong công tác kiểm kê, quyết toán, thẩm tra Báo cáo tài chính.

Qua quá trình giám sát, Ban Kiểm soát nhận thấy các thành viên HĐQT và Ban Giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Các nghị quyết phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định tại Điều lệ Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban Kiểm soát chủ động trao đổi, thống nhất với Hội đồng quản trị các nội dung, kế hoạch, kiểm tra,... Thường xuyên giám sát và phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám đốc trong quá trình thực hiện nội dung các Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, Ban Kiểm soát đã được HĐQT, Ban Giám đốc tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành công việc như cung cấp thông tin tài liệu, Ban Kiểm soát đã kiểm tra rà soát các văn bản quản lý nội bộ đã ban hành đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật mới ban hành và tình hình phát triển của Công ty.

Kiểm tra các Nghị quyết, quyết định của HĐQT đảm bảo tính phù hợp về thẩm quyền trong công việc ra quyết định. Tham gia đóng góp ý kiến và thực hiện vai trò kiểm soát toàn diện (kiểm tra, giám sát trước, trong và sau hoạt động), nhận diện và kiểm soát các rủi ro tiềm ẩn trong nội bộ hoặc ngoài Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS: Không có

IV. Ban điều hành

| STT | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành |
|-----|-------------------------------|---------------------|---------------------|--|
| 1 | Ông Hoàng Văn Công – Giám đốc | 02/06/1969 | Kỹ sư cơ khí | Bổ nhiệm ngày 19/08/2020 |

V. Kế toán trưởng

| STT | Họ và tên | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm |
|-----|----------------|---------------------|-------------------------------|---------------------------|
| 1 | Nguyễn Tiến Độ | 23/08/1993 | Cử nhân Kế toán | Bổ nhiệm ngày 16/05/2024 |

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: thành viên HĐQT, thành viên BKS, thành viên Ban Giám đốc, các trưởng bộ phận thường xuyên tham gia các khóa đào tạo nội bộ do công ty tổ chức để không ngừng nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp và năng lực chuyên môn.

(Phần còn lại của trang có ý được để trống)

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|---------------------|--|------------------------------|--|---|---|---|-------|-----------------------------------|
| 1. | Lưu Thị San | - | Chủ tịch HĐQT | CCCD 026191012120, 05/07/2021, Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội | Số 21/348 Kim Giang, Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội | 24/05/2024 | - | - | Người nội bộ |
| 2. | Dương Quốc Chi | - | Thành viên HĐQT | CCCD 001090043240, 09/12/2021, Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội | Tổ 24 Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội | 24/05/2024 | - | - | Người nội bộ |
| 3. | Lê Quang Thạch | - | Thành viên HĐQT | CCCD 024072019648, 13/11/2021, Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội | P9-A39, tập thể Yên Lãng, Th/Quang, Đồng Đa, Hà Nội | 02/07/2019 | - | - | Người nội bộ |
| 4. | Nguyễn Tuấn Linh | - | Thành viên HĐQT | CMND 112020500, 11/06/2012, CA tỉnh Hà Nội | TT Xuân Mai, Chương Mỹ, Hà Nội | 02/07/2019 | - | - | Người nội bộ |
| 5. | Phan Thu Thủy | - | Thành viên HĐQT | CCCD 036192013762, 02/07/2021, Cục cảnh sát quản lý hành chính | Địch Lễ B, Nam Vân, Thành Phố Nam Định, | 22/04/2022 | - | - | Người nội bộ |

| | | | | | | | | | |
|-----|---|---|--------------------------|--|--|------------|---|---|--------------|
| | | | | về trật tự xã hội | Tỉnh Nam Định | | | | |
| 6. | Nguyễn Thị Thanh Huyền | - | Trưởng Ban Kiểm soát | CCCD 026182000064, 14/08/2022, Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội | Goldmark City, số 136 Hồ Tùng Mậu, phường Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội | 24/05/2024 | - | - | Người nội bộ |
| 7. | Phạm Thị Bích Hải | - | Thành viên Ban Kiểm soát | CCCD 001179017864, 11/08/2023, Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội | Căn hộ chung cư số 2018, Nhà R1 - 72A Nguyễn Trãi, Thượng Đình, Thanh Xuân, Hà Nội | 08/11/2024 | - | - | Người nội bộ |
| 8. | Trương Thị Mai Dung | - | Thành viên Ban Kiểm soát | CCCD 030192010025, 22/11/2022, Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội | Xóm Nước Hang, Mông Hóa, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình | 08/11/2024 | - | - | Người nội bộ |
| 9. | Hoàng Văn Công | - | Giám đốc | CMND 230093063, 19/04/2014, CA tỉnh Gia Lai | Xã Nghĩa Hưng, Huyện Chư Păh, Gia Lai | 19/08/2020 | - | - | Người nội bộ |
| 10. | Nguyễn Tiến Độ | - | Kế toán trưởng | CCCD 036093003772, 12/12/2022, Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội | Nam Tâm, Trục Nội, Trục Ninh, Nam Định | 16/05/2024 | - | - | Người nội bộ |
| 11. | Công ty TNHH MTV Vật liệu xây dựng Kontum | - | Công ty con | ĐKKD 6101298023, 21/06/2024, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum | Thôn 2, Xã Kroong, Thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum | 21/06/2024 | - | - | Công ty con |

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ công ty

| STT | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|--------------|--|------------------------------|--------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|--------------|
| 1 | Lưu Thị San | - | Chủ tịch HĐQT | | | 250.000 | 3,79% | Người nội bộ |
| 1.1 | Lê Viết Quân | - | - | | | 0 | 0 | Con trai |

| | | | | | | | | |
|----------|-------------------------|---|------------------------|--|--|----------------|--------------|---------------------|
| 1.2 | Lê Viết Châu Anh | - | - | | | 0 | 0 | Con gái |
| 1.3 | Lưu Minh Giang | - | - | | | 0 | 0 | Bố đẻ |
| 1.4 | Dương Thị Hương | - | - | | | 0 | 0 | Mẹ đẻ |
| 1.5 | Lưu Ngọc Diệu | - | - | | | 0 | 0 | Em gái |
| 1.6 | Lưu Thị Quyên | - | - | | | 0 | 0 | Em gái |
| 1.7 | Nguyễn Đăng Khuyến | - | - | | | 0 | 0 | Em rể |
| 2 | Dương Quốc Chi | - | Thành viên HDQT | | | 130.100 | 1,97% | Người nội bộ |
| 2.1 | Nguyễn Minh Châm | - | - | | | 0 | 0 | Vợ |
| 2.2 | Dương Minh Đức | - | - | | | 0 | 0 | Con trai |
| 2.3 | Dương Quốc Anh | - | - | | | 0 | 0 | Con trai |
| 2.4 | Dương Quốc Hùng | - | - | | | 0 | 0 | Bố đẻ |
| 2.5 | Phạm Thị Nhâm | - | - | | | 0 | 0 | Mẹ đẻ |
| 2.6 | Nguyễn Thị Thanh Hoàng | - | - | | | 0 | 0 | Mẹ vợ |
| 2.7 | Dương Quốc Chính | - | - | | | 0 | 0 | Anh trai |
| 2.8 | Lê Thị Kim Thư | - | - | | | 0 | 0 | Chị dâu |
| 2.9 | Dương Thúy Nghĩa | - | - | | | 0 | 0 | Chị gái |
| 2.10 | Vũ Tuyên Huân | - | - | | | 0 | 0 | Anh rể |
| 3 | Nguyễn Tuấn Linh | - | Thành viên HDQT | | | 0 | 0 | Người nội bộ |
| 3.1 | Nguyễn Đình Thặng | - | Không | | | 0 | 0 | Bố |
| 3.2 | Nguyễn Thị Lan | - | Không | | | 0 | 0 | Mẹ |
| 3.3 | Nguyễn Việt Phương | - | Không | | | 0 | 0 | Em trai |
| 3.4 | Nguyễn Thị Quỳnh Như | - | Không | | | 0 | 0 | Vợ |
| 3.5 | Nguyễn Thảo Chi | - | Không | | | 0 | 0 | Con gái |

| | | | | | | | | |
|----------|-------------------------------|---|-------------------------------------|--|--|------------|---------------|-------------------------|
| 4 | Lê Quang Thạch | - | Thành viên HDQT | | | 200 | 0,003% | Người nội bộ |
| 4.1 | Lê Thị Tự | - | Không | | | 0 | 0 | Mẹ |
| 4.2 | Lê Quang Luật | - | Không | | | 0 | 0 | Anh trai |
| 4.3 | Lê Quang Đạo | - | Không | | | 0 | 0 | Em trai |
| 4.4 | Lê Thị Phụng | - | Không | | | 0 | 0 | Chị gái |
| 4.5 | Lê Minh Ngọc | - | Không | | | 0 | 0 | Chị gái |
| 4.6 | Lê Nguyễn Phương Liên | - | Không | | | 0 | 0 | Con gái |
| 4.7 | Lê Nguyễn Quang Minh | - | Không | | | 0 | 0 | Con trai |
| 5 | Phan Thu Thủy | - | Thành viên HDQT | | | 0 | 0 | Người nội bộ |
| 5.1 | Phan Xuân Hinh | - | Không | | | 0 | 0 | Bố |
| 5.2 | Bùi Thị Anh Khuê | - | Không | | | 0 | 0 | Mẹ |
| 5.3 | Phan Thu Huyền Vân | - | Không | | | 0 | 0 | Chị gái |
| 5.4 | Nguyễn Hoàng Gia Hân | - | Không | | | 0 | 0 | Con |
| 6 | Nguyễn Thị Thanh Huyền | - | Trưởng Ban kiểm soát | | | 0 | 0 | Người nội bộ |
| 6.1 | Nguyễn Trung Thuận | - | - | | | 0 | 0 | Chồng |
| 6.2 | Nguyễn Quang San | - | - | | | 0 | 0 | Con |
| 6.3 | Nguyễn Khả Lâm Chi | - | - | | | 0 | 0 | Con |
| 6.4 | Nguyễn Mạnh Hùng | - | - | | | 0 | 0 | Bố đẻ |
| 6.5 | Nguyễn Mạnh Cường | - | - | | | 0 | 0 | Em trai |
| 6.6 | Nguyễn Thị Tuyết | - | - | | | 0 | 0 | Em dâu |
| 6.7 | Nguyễn Trung Thành | - | - | | | 0 | 0 | Bố chồng |
| 6.8 | Phạm Thị Liên | - | - | | | 0 | 0 | Mẹ chồng |

| | | | | | | | | |
|----------|----------------------------|---|---|--|--|--------------|--------------|-------------------------|
| 7 | Phạm Thị Bích Hải | - | Thành viên Ban kiểm soát | | | 0 | 0 | Người nội bộ |
| 7.1 | Trần Anh Dũng | - | - | | | 0 | 0 | Chồng |
| 7.2 | Phạm Văn Bính | - | - | | | 0 | 0 | Bố đẻ |
| 7.3 | Vũ Thị Bích Vân | - | - | | | 0 | 0 | Mẹ đẻ |
| 7.4 | Trần Minh Tâm | - | - | | | 0 | 0 | Bố chồng |
| 7.5 | Nguyễn Thị Duyên | - | - | | | 0 | 0 | Mẹ chồng |
| 7.6 | Phạm Thị Thu Hà | - | - | | | 0 | 0 | Em gái |
| 7.7 | Trần Phạm Diệu Linh | - | - | | | 0 | 0 | Con đẻ |
| 7.8 | Trần Minh Đạt | - | - | | | 0 | 0 | Con đẻ |
| 8 | Trương Thị Mai Dung | - | Thành viên Ban kiểm soát | | | 0 | 0 | Người nội bộ |
| 8.1 | Trương Quốc Phiên | - | - | | | 0 | 0 | Bố đẻ |
| 8.2 | Lê Thị Tầm | - | - | | | 0 | 0 | Mẹ đẻ |
| 8.3 | Quách Văn Liệt | - | - | | | 0 | 0 | Bố chồng |
| 8.4 | Nguyễn Thị Miên | - | - | | | 0 | 0 | Mẹ chồng |
| 8.5 | Quách Xuân Chi | - | - | | | 0 | 0 | Chồng |
| 8.6 | Quách Đức Chí Dũng | - | - | | | 0 | 0 | Con đẻ |
| 8.7 | Quách Ngọc Châu Anh | - | - | | | 0 | 0 | Con đẻ |
| 9 | Hoàng Văn Công | - | Giám đốc | | | 2.000 | 0,03% | Người nội bộ |
| 9.1 | Hoàng Văn Chùa | - | - | | | 0 | 0 | Bố |
| 9.2 | Tổng Thị Thiêm | - | - | | | 0 | 0 | Mẹ |

| | | | | | | | | |
|-----------|-----------------------|---|-----------------------|--|--|----------|----------|---------------------|
| 9.3 | Hoàng Văn Bằng | - | - | | | 0 | 0 | Anh trai |
| 9.4 | Hoàng Văn Trọng | - | - | | | 0 | 0 | Anh trai |
| 9.5 | Hoàng Văn Trường | - | - | | | 0 | 0 | Anh trai |
| 9.6 | Hoàng Thị Tường | - | - | | | 0 | 0 | Chị gái |
| 9.7 | Ngô Thị Hoa | - | - | | | 0 | 0 | Vợ |
| 9.8 | Hoàng Văn Thái | - | - | | | 0 | 0 | Con trai |
| 9.9 | Hoàng Sinh Hùng | - | - | | | 0 | 0 | Con trai |
| 10 | Nguyễn Tiến Độ | - | Kế toán trưởng | | | 0 | 0 | Người nội bộ |
| 10.1 | Nguyễn Đức Càn | - | - | | | 0 | 0 | Bố ruột |
| 10.2 | Trần Thị Hương | - | - | | | 0 | 0 | Mẹ ruột |
| 10.3 | Nguyễn Chí Thiện | - | - | | | 0 | 0 | Em trai |

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có

(phần còn lại của trang có ý được để trống)

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Các cổ đông, HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



LƯU THỊ SAN